

Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ

N, ngày 04 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023, về việc ly hôn giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị S (Tên khác: Lô Thị X), sinh năm 1997;  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên  
Chỗ ở hiện nay: Số nhà 45, đường V, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

2. Bị đơn: Anh Giàng A C; Sinh năm: 1998;  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H 1, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên  
Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lò Thị S và anh Giàng A C.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lò Thị S và anh Giàng A C thuận tình ly hôn.

**2.2. Về nuôi con chung:** Chị Lò Thị S và anh Giàng A C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về tài sản:** Chị Lò Thị S và anh Giàng A C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Lò Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0006014 ngày 02 tháng 3 năm 2023. Chị Lò Thị S được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV - THA Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên (Nơi ĐKKH);
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Huấn**